

Bản án số: **70** /2017/HSST
Ngày 26/8/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hữu Thị Hảo Hảo

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Hoàng Minh Trinh

- Ông Huỳnh Tiễn

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Linh Phương - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Lê Viết Sĩ, Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 26 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường Bình Hiên, số 279 đường Hoàng Diệu, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tiến hành phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2017/HSST ngày 10 tháng 7 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2017/HSST-QĐ ngày 10 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

LÂM THỊ L; sinh năm 1984. CMND số: 201711509 do Công an TP. Đà Nẵng cấp ngày 24/10/2012; Nơi ĐKKTT và nơi cư trú: Tổ 189, phường A, quận S, Tp Đà Nẵng. Trình độ văn hóa: 01/12. Nghề nghiệp: Lao động phổ thông. Con bà Trần Thị T (chết), Cha không xác định. Bị cáo có chồng là Nguyễn Hoàng Đ (sinh năm: 1988) và 02 người con (lớn sinh năm: 2007; con nhỏ sinh năm: 2012).

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo đang bị tạm giam từ ngày 28/3/2017, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông *Nguyễn Minh T*, sinh năm: 1979. Nơi cư trú: Tổ 30, phường P, quận S, thành phố Đà Nẵng. (Vắng mặt tại phiên tòa).

- Bà *Nguyễn Thị Y*, sinh năm: 1984. Nơi cư trú: Tổ 20, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng. (Vắng mặt tại phiên tòa).

- Bà *Nguyễn Thị Kim P*, sinh năm: 1992. Nơi cư trú: Tổ 189, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng. (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và trong quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 10 phút ngày 28.3.2017, tại khu vực ngã tư đường Nguyễn Chí Thanh - Lê Duẩn, phường Hải Châu 1, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đà Nẵng bắt quả tang Lâm Thị L đang cất giấu chất ma túy trong người (Lúc đó, Nguyễn Thị Y; sinh năm : 1984; Trú: Tổ 20, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng đang điều khiển xe mô tô BKS 43P1-9977 chở L ngồi sau), tang vật thu giữ của L bao gồm:

- 01 gói ni lông màu trắng, bên trong chứa tinh thể màu trắng, kích thước (07×05)cm (giấu phía sau cổ chân trái), niêm phong ký hiệu A.

- 01 điện thoại di động màu vàng nhạt, hiệu OPPO, có sim số: 0905.431.073, phiên bản A1601EX-11-A28-170210.

- 01 điện thoại di động màu đen, hiệu Nokia, có sim số: 0905.690.711.

- 01 xe mô tô hiệu Angela màu đỏ, BKS 43P1-9977, số khung: 002608, số máy: 002608.

- 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng).

Đến 11 giờ 10 phút ngày 29.3.2017, cơ quan CSĐT Công an thành phố Đà Nẵng khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lâm Thị L tại tổ 189, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng, không thu giữ gì liên quan.

Theo Kết luận giám định số 226/GĐ-MT ngày 03.4.2017 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định ký hiệu A có chất ma túy, loại Methamphetamine (MA). Methamphetamine là chất mua túy nằm trong danh mục II, số thự tự 67 Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19.7.2013 của Chính phủ. Trọng lượng là 8,501 gam.

Quá trình điều tra Lâm Thị L khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Do bị nghiện ma túy nên khoảng từ tháng 02.2017, L mua ma túy đá của Quang (chưa xác định được lai lịch) 01 lần với số tiền 1.000.000đ và của một thanh niên không rõ lai lịch 01 lần với số tiền 8.000.000đ để sử dụng và bán lại, cụ thể:

Vào cuối tháng 02/2017, L đã bán cho Nguyễn Minh T (tên gọi khác: Tèo, sinh năm: 1979; trú tại: Tổ 30, phường P, quận S, Đà Nẵng) 01 lần, 01 gói ma túy đá, giá 500.000đ, giao tại trước nhà của L.

Ngày 28/3/2017, L mua của một thanh niên tại trước siêu thị BigC 8.000.000 đồng ma túy đá, trong đó có 3.5000.000 đồng của L mua về sử dụng và bán lại; còn 4.500.000 đồng là L mua cho: Nguyễn Minh T: 1.000.000đ; mua cho Út H: 1.000.000đ; mua cho P: 1.000.000đ và mua cho D: 1.500.000đ. (Các đối tượng này đều chưa xác định được lai lịch). Việc mua ma túy cho những đối tượng này, L được hưởng lợi bằng tiền và một phần ma túy tương đương khoảng 200.000 đồng - 300.000 đồng. Nhưng đang trên đường đi mua ma túy về thì bị bắt quả tang như nêu trên.

Quá trình mua bán trái phép chất ma túy L đã thu lợi bất chính được 100.000 đồng.

Nguyễn Minh T khai nhận đã mua ma túy đá của Lâm Thị L 02 lần để sử dụng, cụ thể: Lần 1 vào cuối tháng 02/2017 như nêu trên; Lần 2 vào ngày 28.3.2017, Trí đưa cho L 1.000.000 đồng là để mua ma túy chứ không phải góp tiền nhờ L mua ma túy giúp.

Với nội dung trên, tại Cáo trạng số 51/CTr-VKS ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu truy tố bị cáo Lâm Thị L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, trên cơ sở việc hỏi và tranh luận giữa những người tham gia tố tụng công khai, dân chủ và không bị hạn chế,

- Bị cáo Lâm Thị L thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, không oan.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Lâm Thị L từ 07-08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Về xử lý vật chứng: tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; sung công quỹ nhà nước: điện thoại Nokia và số tiền 100.000đ; Trả lại: điện thoại Oppo.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thấy được lỗi lầm của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Nẵng, Công an quận Hải Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Bị cáo Lâm Thị L đã thừa nhận khoảng 20 giờ 10 phút ngày 28/3/2017, tại khu vực ngã tư đường N giao nhau với đường L, phường H, quận H, Đà Nẵng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an TP Đà Nẵng đã bắt quả tang bị cáo Lâm Thị L đang cất giấu 8,501 gam ma túy có chất Methamphetamine để sử dụng và bán lại nhưng chưa kịp bán. Ngoài ra, vào cuối tháng 02/2017, Lâm Thị L đã bán cho Nguyễn Minh T 500.000đ ma túy đá

thu lợi 100.000đ. Như vậy, hành vi của bị cáo Lâm Thị L đủ yếu tố cấu thành tội “mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy nên biết rất rõ tác hại của ma túy. Ma túy làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến hệ thần kinh, tạo ra ảo giác, là tác nhân gây ra các tệ nạn xã hội, được nhà nước quản lý nghiêm nhưng bị cáo vẫn bất chấp lao vào con đường phạm tội. Đối với loại tội phạm này cần phải được nghiêm trị nên cần cách L bị cáo một thời gian để giáo dục răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thì thấy: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải. Bị cáo lớn lên từ Trung tâm bảo trợ xã hội, cha mẹ không có lại đang nuôi con còn nhỏ là tình tiết giảm nhẹ thuộc điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khi quyết định hình phạt.

Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”, do đó, bị cáo có thể áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn, sống phụ thuộc vào gia đình chồng. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với đối tượng tên Q và thanh niên bán ma túy cho Lâm Thị L vào ngày 28/3/2017 có hành vi mua bán trái phép chất ma túy; Út Hồng, Phương, Dung có hành vi góp tiền cho L mua ma túy nhưng chưa xác định họ tên, địa chỉ nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu TP Đà Nẵng tiếp tục điều tra xử lý sau.

Đối với Nguyễn Minh T và Nguyễn Thị Y có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên bị Công an quận Hải Châu, TP Đà Nẵng xử phạt hành chính là đúng quy định.

Từ những nhận định trên, xét thấy lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu về tội danh và áp dụng các điều luật cũng như đề nghị mức hình phạt là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ một số vật chứng. Căn cứ quy định tại Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xử lý như sau:

Đối với 7,580 gam ma túy có thành phần Methamphetamine (MA) còn lại sau giám định nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động màu vàng nhạt, hiệu OPPO, có sim số: 0905.431.073, phiên bản A1601EX-11-A28-170210 không liên quan đến vụ án nên trả lại cho Lâm Thị L.

Đối với 01 điện thoại di động màu đen, hiệu Nokia, có sim số: 0905.690.711 bị cáo Lâm Thị L dùng để liên lạc mua bán ma túy nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với số tiền 100.000đ nên tịch thu sung công quỹ nhà nước để khấu trừ vào tiền do thu lợi bất chính của bị cáo Lâm Thị L.

Đối với xe mô tô hiệu Angela màu đỏ, BKS 43P1-9977, số khung: 002608, số máy: 002608, xe này do chị Nguyễn Thị Kim P, sinh năm: 1992. Nơi cư trú: Tổ 189, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng làm chủ sở hữu. Chị P cho Lâm Thị L mượn nhưng không biết L sử dụng đi mua ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu trả lại cho chị P là đúng quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố*: Bị cáo Lâm Thị L phạm tội **“Mua bán trái phép chất ma túy”**.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. *Xử phạt*: Bị cáo Lâm Thị L **07 (bảy) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 28/3/2017.

2. *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ quy định tại Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu huỷ: 7,580 gam ma túy có thành phần Methamphetamine (MA) và vỏ bao gói hoàn lại sau giám định.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước:

+ 01 điện thoại di động màu đen, hiệu Nokia, có sim số: 0905.690.711

+ Số tiền 100.000đ thu giữ của Lâm Thị L.

- Trả lại cho Lâm Thị L: 01 điện thoại di động màu vàng nhạt, hiệu OPPO, có sim số: 0905.431.073, phiên bản A1601EX-11-A28-170210.

(Toàn bộ vật chứng nêu trên, hiện do Chi cục thi hành án dân sự quận Hải Châu cất giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 28/QĐ-VKS ngày 07/7/2017)

3. *Về án phí*: Áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lâm Thị L phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người tham gia tố tụng có mặt có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện

thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND quận H;
- Công an quận H;
- Chi cục THADS quận H
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Hữu Thị Hảo Hảo